

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoà Vang, ngày 05 tháng 04 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Võ Thị Tố N1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Đồng Quang N2, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: Bà Võ Thị Tố N1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Đồng Quang N2, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Tố N1 và ông Đồng Quang N2 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Đồng Bảo T1, sinh ngày 17/4/2017 cho bà Võ Thị Tố N1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Đồng Quang T2, sinh ngày 08/02/2016 cho ông Đồng Quang N2 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đồng Quang N2 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Đồng Bảo T1 là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng bà Võ Thị Tố N1 tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Võ Thị Tố N1 đã nộp theo biên lai thu số 0002052 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Bà Võ Thị Tố N1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật N1y sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h.Hoà Vang;
- THADS h.Hoà Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ;

Thẩm phán

Nguyễn Thị Phương Thảo